

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 222/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/3/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Người yêu cầu: Ông L, sinh năm 1992

Địa chỉ: 143/6 Khu phố 2, phường T, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà N, sinh năm 1996

2. Địa chỉ: 143/6 Khu phố 2, phường T, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông L và bà N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Hai bên đương sự xác định không có.

[4] Về nghĩa vụ chung: Hai bên đương sự xác định không có.

[5] Về lệ phí: Ông L, bà N tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bùi L và bà N thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 123/2018, do Ủy ban nhân dân Phường T, Quận Q cấp ngày 12/10/2018).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Ông L, bà N xác định không có.

- Về nghĩa vụ chung: Ông L, bà N xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng ông L, bà N phải chịu được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông L, bà N đã nộp theo biên lai thu số 0022854 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh, ông L, bà N đã nộp đủ lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.12;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thắng